

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Bạch Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Lê Thị Thiện
- Ông Lê Văn Công

- Thư ký phiên tòa: Bà Thái Thị Yên, là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng N - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân thành phố T, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 93/2025/TLST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Minh D, sinh năm 1991 tại Bến Tre; Căn cước công dân số: 083091015088; địa chỉ thường trú: Ấp T, xã K, huyện M, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V và bà Võ Thị G; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 18/4/2023, bị Công an huyện M, tỉnh Bến Tre xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích (chưa nộp phạt); bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/5/2024, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Bùi Tấn H, sinh năm 1988; địa chỉ: Số D, khu phố T, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

- Người làm chứng: Ông Trần Văn Q, sinh năm 1989; bà Nguyễn Thị Ngọc H1, sinh năm 1999; ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1980; ông Huỳnh Thanh T1, sinh năm 1987; ông Nguyễn Phan Trọng N1, sinh năm 2003; ông Nguyễn Sơn H2, sinh năm 1995. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 26/5/2024, Nguyễn Văn Minh D, Nguyễn Văn T ngồi nhậu chung với Nguyễn Thị Ngọc H1, Trần Văn Q và một số người khác tại khu vực hành lang dãy trọ địa chỉ 49/1, khu phố T, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Trong lúc ngồi nhậu giữa D và H xảy ra mâu thuẫn với nhau về cách xưng hô vì H muốn D phải gọi H bằng “anh”, trong khi đó D lại là bạn của anh trai H. Thấy D và H mâu thuẫn, T can ngăn không được nên bỏ về phòng trọ của T cạnh đó. Lúc này, H rủ D đi ra ngoài đánh nhau và nắm cánh tay phải của D kéo ra khỏi nơi nhậu theo hướng vào trong nhà trọ thì có 01 người phụ nữ chạy xe máy từ ngoài dây trọ vào nên H buông tay D ra. Sau đó D bỏ đi vào phía cuối dãy trọ thì gặp đường cụt, H cũng đi vào kéo D ra rồi đánh tay đôi nhưng D không đồng ý thì H dùng tay phải kẹp cổ D, Dương đẩy ra thì bị H đâm vào mặt bên trái của D. Lúc này có 02 – 03 người khác (D không xác định được là ai) dùng tay, cây, miếng gỗ ván ép đánh vào người, vào đầu của D. D nhìn thấy 01 con dao cán vàng để trên thùng xốp ở gần đó nên cầm con dao bằng tay phải, trong tư thế đứng đối diện H, dùng dao đâm 01 nhát từ phải sang trái, hướng từ trên xuống trúng vào cổ trái của H. H dùng tay chụp lấy tay D đang cầm dao nên mũi dao đâm trúng vào tay trái của H. Sau đó D dùng dao đâm tiếp về phía H trúng vào vùng bụng của H làm H lòi ruột ra ngoài, H ôm bụng bỏ chạy ra ngoài nên được H1 và Q đưa đến Phòng khám Đ cấp cứu, tiếp đó Phòng khám chuyển H đến Bệnh viện đa khoa tỉnh B cấp cứu, phẫu thuật. Còn D cũng bỏ chạy ra đường được khoảng 10m thì bị ngắt xủ, sau đó được Nguyễn Văn T và Huỳnh Minh H3 đưa đến Phòng khám Đ may vết thương đỉnh đầu. Sau khi may vết thương xong, D đến Công an phường A đầu thú.

Công an phường A đã tiếp nhận và chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T để thụ lý theo thẩm quyền.

Ngày 04/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 2713/QĐ-ĐTTH trưng cầu giám định thương tích đối với Bùi Tấn H.

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 451/2024/KLGD-TTPY ngày 30/7/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh B kết luận như sau:

1. Các kết quả chính:

- Vết thương bụng vùng hạ sườn trái 14 x 0,5cm, thấu bụng thủng cơ hoành, đứt xương sườn 11, 12, đứt cơ liên sườn, tràn dịch màng phổi trái, đã phẫu thuật khâu c hoành, cơ liên sườn, dẫn lưu màng phổi trái, vết mổ đường giữa bụng trên dưới bên 18,5 x 0,5cm, sẹo lành.

- Vết thương mặt ngoài bàn tay trái 10 x 0,6cm, đứt gân duỗi ngón I, đã nối gân, sẹo lành.

- Vết thương vùng cổ trái 3 x 0,3cm, sẹo lành.

2. Kết luận:

2.1. Căn cứ Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của: Bùi Tấn H tại thời điểm giám định là: 36% (Ba mươi sáu phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

2.2. Kết luận khác:

* Cơ chế hình thành thương tích:

- Vết thương vùng hạ sườn trái, thấu bụng thủng cơ hoành, đứt xương sườn 11, 12, đứt cơ liên sườn, tràn dịch màng phổi trái: Sẹo bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc nhọn gây ra.

- Vết thương mặt ngoài mu bàn tay trái, vết thương, vết thương vùng cổ trái: Các vết thương sẹo bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

* Nếu không cấp cứu kịp thời có nguy hiểm đến tính mạng hay không?

- Bệnh nhân nhập viện Bệnh viện đa khoa tỉnh B lúc 17 giờ 20 phút ngày 26/5/2024 trong tình trạng như sau:

- Bệnh nhân tỉnh, niêm hồng, huyết áp 110/80mmHg, mạch: 80 lần/phút, nhịp thở: 20 lần/phút.

- Vết thương bụng vùng hạ sườn trái có quai ruột non lòi ra ngoài.

- Vết thương gáy # 3cm.

- Vết thương mặt sau ngoài bàn tay trái 4 x 3cm, lộ gân đứt.

- Siêu âm: Dịch màng phổi trái.

- Đến 19 giờ 40 phút ngày 26/5/2024 (khoảng hơn 02 giờ sau khi nhập viện) bệnh nhân được đưa đi phẫu thuật. Phiếu phẫu thuật ghi nhận: "Rạch da đường giữa bụng trên dưới rốn 10cm, vào bụng thấy có ít máu loãng, kiểm tra thấy thủng cơ hoành trái 7cm, đứt xương sườn 11-12 bên trái, đứt cơ liên sườn đang chảy máu. Khâu cơ hoành trái, khâu cơ liên sườn, khâu vết thương, dẫn lưu màng phổi trái."

Theo ghi nhận của bệnh viện, thương tích của bệnh nhân H tuy có thấu ngực bụng bên trái nhưng chảy máu trong ổ bụng lượng ít, không thấy biểu hiện shock mất máu, không có chỉ định truyền máu, bệnh nhân vẫn tỉnh táo, sinh hiệu ổn định. Do đó, cho phép nhận định: Trường hợp thương tích của bị hại Bùi Tấn H nếu không điều trị cấp cứu kịp thời, khả năng cũng không gây nguy hiểm đến tính mạng.

Ngày 04/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 2713/QĐ-ĐTTH trưng cầu giám định thương tích đối với Nguyễn Văn Minh D.

* Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 611/2024/KLGD-TTPY ngày 04/10/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh B kết luận như sau:

1. Các kết quả chính:

- Vết thương đầu vùng đỉnh chằm 3,2 x 0,2 cm, sẹo lành.

2. Kết luận:

2.1. Căn cứ Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của: Nguyễn

Văn Minh D tại thời điểm giám định là: 01% (Một phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

2.2. Kết luận khác:

* Cơ chế hình thành vết thương:

- Vết thương vùng đầu đỉnh chẩm: Sẹo bờ tương đối gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

Ngày 10/12/2024, Nguyễn Văn Minh D có đơn yêu cầu khởi tố vụ án. Ngày 25/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự về tội Cố ý gây thương tích quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự để tiếp tục điều tra trong một vụ án khác.

Cáo trạng số 87/CT-VKS-TA ngày 18/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Minh D về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An trình bày lời luận tội trong đó có nội dung giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Minh D phạm tội “Cố ý gây thương tích”, áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M Dương mức hình phạt từ 06 (sáu) năm đến 07 (bảy) năm tù.

Về xử lý vật chứng:

Đối với vật chứng là con dao D dùng để gây thương tích cho bị hại H, D khai nhận sau khi bỏ chạy đã vứt bỏ con dao xuống đất, hiện không thu hồi được nên không đề nghị xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường 30.000.000 đồng và được bị cáo đồng ý nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Bị cáo Nguyễn Văn Minh D không tranh luận và nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng

khác không khiếu nại, tố cáo về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Quá trình tố tụng và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn M D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo, những người tham gia tố tụng khác tại Cơ quan điều tra, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 26/5/2024 tại hành lang cơ sở trọ địa chỉ 49/1, khu phố T, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Văn Minh D có hành vi sử dụng dao Thái Lan là hung khí nguy hiểm đâm gây thương tích cho bị hại Bùi Tấn H với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 36%. Theo ghi nhận của Bệnh viện xác định thương tích của H tuy có thâu ngực bụng bên trái nhưng chảy máu trong ổ bụng lượng ít, không thấy biểu hiện shock mất máu, không có chỉ định truyền máu, bệnh nhân vẫn tỉnh táo, sinh hiệu ổn định. Trường hợp thương tích của bị hại Bùi Tấn H nếu không điều trị cấp cứu kịp thời, khả năng cũng không gây nguy hiểm đến tính mạng. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, gây mất trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị trừng trị, bị cáo hiểu rõ hành vi dùng dao Thái Lan đâm vào vùng bụng, cổ sẽ gây thương tích cho bị hại, nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Do đó cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, cụ thể: Ngày 18/4/2023, bị Công an huyện M, tỉnh Bến Tre xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích và đến nay chưa nộp phạt.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5] Mức đề nghị hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đối với bị cáo Nguyễn Văn Minh D là phù hợp nên chấp nhận.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Bùi Tấn H yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm số tiền 30.000.000 đồng và được bị cáo đồng ý nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7]. Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng là con dao D dùng để gây thương tích cho bị hại H, D khai nhận sau khi bỏ chạy đã vứt bỏ con dao xuống đất, hiện không thu hồi được nên không có cơ sở xử lý.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Điều 106 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Điều 584; Điều 585; Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Minh D phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Minh D 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/5/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Minh D phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại Bùi Tấn H số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Minh D phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở tư pháp Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Cơ quan CSĐT;
- Cơ quan;
- Bị cáo;
- Bị hại, người liên quan;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Bạch Tuyết